

Bản án số: 236/2024/HS-ST
Ngày 26 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Nga

Ông: Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 227/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 230/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2024/HSST-QĐ, ngày 11/12/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: N V T, sinh năm 1993 tại Hà Nội; Đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn A, xã B, huyện K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn) 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N V P, sinh năm 1966 và bà B T A, sinh năm 1973; Vợ: N T B, sinh năm 1991; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo khởi tố tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty A;

Địa chỉ: A1, A2, Italy

Đại diện theo ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 22/11/2023 của A: Văn phòng Luật sư AA.

Địa chỉ: Số AA1 AA2, Phường AA3, Quận AA4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty B;

Địa chỉ: 37-39, B1 Paris.

Đại diện theo ủy quyền chỉ định tại Việt Nam, theo Giấy ủy quyền ngày 24/10/2022 của B: Văn phòng Luật sư AA;

Địa chỉ: Số AA1 AA2, Phường AA3, Quận AA4, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn phòng Luật sư AA vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Công ty C;

Địa chỉ: C1, C2, France.

- Đại diện theo ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 20/08/2018 và Giấy ủy quyền ngày 11/3/2024 của C: Công ty CC

Địa chỉ: Phòng 15, tầng 14, số CC2, phường CC3, Quận CC4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 24/12/2024: Bà M T Q; Địa chỉ: C5, C6, Khu C8, phường C9, quận C10, thành phố Hà Nội.

(Bà M T Q có mặt tại phiên tòa).

4. Công ty D

Địa chỉ: D1, D2, MILANO, Italy.

- Đại diện ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 26/5/2023 của D Công ty DD

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà DD1, DD2, phường DD3, quận DD4, thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 03/01/2023): Ông T Đ K - theo Giấy ủy quyền ngày 03/01/2023.

(Ông T Đ K có mặt tại phiên tòa).

5. Công ty E;

Địa chỉ: E1, E2, Germany.

- Đại diện ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 29/11/2022 của E : Công ty EE;

Địa chỉ: Số 8 EE1, phường EE2, quận EE2, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Công ty F.;

Địa chỉ: F1, The Netherlands.

- Đại diện ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 02/12/2022 của F.: Công ty EE;

Địa chỉ: Số 8 EE1, phường EE2, quận EE2, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

7. Công ty G.;

Địa chỉ: G1, G2, G3, United States of America.

- Đại diện ủy quyền chỉ định tại Việt Nam theo văn bản ủy quyền ngày 06/11/2019 của G: Công ty GG;

Địa chỉ: Tòa nhà GG1, số GG2, đường GG3, Phường GG4, Quận GG5, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

8. Công ty H;

Địa chỉ: H1, France.

- Đại diện sở hữu công nghiệp ủy quyền tại Việt Nam theo Giấy ủy quyền ngày 29/03/2023 của H.: Công ty HH

Địa chỉ: Lầu HH1, Tòa nhà HH2, HH3, Phường HH4, Quận HH5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện pháp lý theo ủy quyền: Công ty T G;

Địa chỉ: tầng T G 1, Tòa nhà văn phòng T G 2, số T G 2, phường T G 3, quận T G 4, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

9. Công ty L;

Địa chỉ: L1, L2, France.

- Đại diện sở hữu công nghiệp ủy quyền tại Việt Nam, theo Giấy ủy quyền ngày 29/03/2023 của L: Công ty HH

Địa chỉ: Lầu HH1, Tòa nhà HH2, HH3, Phường HH4, Quận HH5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện pháp lý theo ủy quyền: Công ty T G;

Địa chỉ: tầng T G 1, Tòa nhà văn phòng T G 2, số T G 2, phường T G 3, quận T G 4, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

N V T có đăng ký hộ kinh doanh buôn bán quần áo tại Ki ốt H28, Trung tâm thương mại SL, P, K, Hà Nội theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 01J8022529 ngày 14/11/2022 của Phòng tài chính - kế hoạch của UBND huyện K cấp. Đứng tên hộ kinh doanh là N T B, sinh 1991 (là vợ của N V T). Mọi hoạt động kinh doanh mua bán là do N V T quản lý. N V T lập tài khoản zalo “T N” để quảng cáo và mua bán hàng. N V T thuê N N D, sinh năm 2000, trú tại Thôn Q, xã W, K, Hà Nội (là em gái của N V T) bán hàng quần áo loại gia công may sẵn trong nước và quần áo không mang nhãn hiệu gì tại quầy H28, Trung tâm thương mại S L, P, K; N V T trả công cho N N D 6.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình kinh doanh buôn bán áo quần, N V T tìm hiểu và biết được tâm lý khách hàng thích mua các sản phẩm áo, quần nam có gắn các thương hiệu thời N V T nổi tiếng trên thế giới như: Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&G), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike, L nhưng không phải hàng chính hãng nên đến tháng 11 năm 2023, N V T bắt đầu buôn bán các sản phẩm áo, quần giả các thương hiệu trên để kiếm lời. N V T thuê nhà tại số 1 ngõ 90/100 xóm U, xã R, K của ông N H T làm nơi cất giữ các loại áo, quần gia công có gắn, cài tem, móc của các nhãn hiệu nổi tiếng để bán thu lợi. N V T mua các loại tem, nhãn móc các thương hiệu nêu trên của một người không rõ nhân thân tại chợ Ninh Hiệp, K với giá từ 200 đồng – 250 đồng/1 cái móc gắn gáy cổ áo, từ 300 – 350 đồng/1 cái móc giấy treo rồi mang về cất giấu tại kho. Ngày 20/12/2023, N V T đặt mua của Đ H C, sinh 1979, trú tại: số nhà 03, tổ O, phường X, thành phố Thái Bình 1.410 áo khoác phao may gia công (chưa gắn nhãn móc) với giá 100.000 đồng/áo rồi đưa về kho hàng tại số 1 ngõ 90/100 xóm 1 U, xã R, K sau đó N V T dùng tay gắn cài tem, nhãn móc Dolce&Gabbana (D&G) vào khóa áo và cổ áo; Ngày 22/12/2023, N V T mua của một người không rõ nhân thân ở chợ Ninh Hiệp các loại áo quần gia công không nhãn móc, trong đó: có 1.100 áo khoác nam với giá từ 100.000 đồng đến 110.000 đồng/chiếc; 590 áo phông với giá 50.000 đồng/chiếc; 745 áo len với giá 60.000 đồng/chiếc; 195 bộ quần áo với giá từ 100.000 đồng – 120.000 đồng/bộ. Sau đó N V T mang về kho đã thuê của ông N H T và tự mình gắn, cài tem, móc giả mạo các nhãn hiệu vào quần áo chưa có tem, móc, cụ thể: 180 chiếc áo khoác nam gắn tem móc “Gucci”; 300 chiếc áo khoác nam gắn tem móc “Louis Vuitton”; 310 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Dior”; 90 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Adidas”; 180 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Saint Laurent”; 90 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Nike”; 185 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton”; 315 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Gucci”; 80 chiếc áo len có gắn nhãn hiệu “L”; 200 chiếc áo len có gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton”; 15 bộ quần áo có gắn nhãn hiệu “Gucci”; 180 bộ quần áo có gắn nhãn hiệu “Dolce & Gabbana”; 185 áo len có gắn nhãn hiệu “Gucci” mục đích để bán cho khách kiếm lời với giá từ 70.000 đồng - 135.000 đồng/sản phẩm.

Do chưa có khách mua nên toàn bộ quần áo N V T đã gắn tem, móc của

các nhãn hiệu trên vẫn để tại kho thuê của ông N H T ở số 1 ngõ 90/100 xóm 1 U, xã R, K. Ngày 26/12/2023, Phòng PC03 – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 8 – Cục quản lý thị trường thành phố Hà Nội kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh tại kho hàng hóa, địa chỉ: số 1 ngõ 90/100 xóm 1 U, xã R, huyện K, Hà Nội do N V T quản lý, lực lượng Công an đã thu giữ toàn bộ sản phẩm quần áo thành phẩm có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu đang được bảo hộ tại Việt Nam cùng vật chứng liên quan và chuyển hồ sơ, tang vật vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

1.410 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Dolce & Gabbana”.

180 chiếc áo khoác nam gắn nhãn hiệu “Gucci”.

300 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton”.

310 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Dior”.

90 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Adidas”.

180 chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu “Saint Laurent”.

90 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Nike”.

185 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton”.

315 chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu “Gucci”.

80 chiếc áo len có gắn nhãn hiệu “L”.

200 chiếc áo len có gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton”.

15 bộ quần áo có gắn nhãn hiệu “Gucci”.

180 bộ quần áo có gắn nhãn hiệu “Dolce & Gabbana”.

185 áo len có gắn nhãn hiệu “Gucci”.

40 chiếc áo khoác nam không nhãn mác,

280 chiếc áo len không nhãn mác.

10 kg tem, nhãn mang các nhãn hiệu Louis Vuitton, Saint Laurent, Dolce&Gabbana, Dior, trong đó: 4.000 cái tem, nhãn Dior có trọng lượng 5kg; 600 cái tem, nhãn Dolce&Gabbana, có trọng lượng 0,5 kg; 1000 cái tem, nhãn Louis Vuitton, trọng lượng 3kg; 500 cái tem, nhãn Saint Laurent, có trọng lượng 1,5 kg và 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, xác minh nguồn gốc xuất xứ đối với số hàng hóa đã thu giữ của N V T. Qua xác minh đã xác định được đại diện các thương hiệu Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&G), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike, L đã được ủy quyền tại Việt Nam và trong thời hạn ủy quyền gồm:

- Công ty A là chủ sở hữu nhãn hiệu “Gucci, hình” theo đăng ký nhãn hiệu

số 106622 ngày 06/08/2008, thời hạn hiệu lực đến ngày 23/04/2027; nhãn hiệu “Gucci, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 1307272 ngày 24/11/2015, có hiệu lực đến ngày 24/11/2025; nhãn hiệu “Gucci, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 1241685 ngày 14/11/2014, có hiệu lực đến ngày 14/11/2024; nhãn hiệu “Gucci, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 1098949 ngày 21/09/2011, có hiệu lực đến ngày 21/09/2031 và Công ty B; Địa chỉ: B1 Paris: Là chủ sở hữu nhãn hiệu “SAINT LAURENT, hình” theo nhãn hiệu đăng ký quốc tế được bảo hộ tại Việt Nam số 1161719 ngày 07/12/2012, thời hạn hiệu lực đến ngày 07/12/2032 đều do Văn phòng luật sư AA là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 22/11/2023 của A và Giấy ủy quyền ngày 24/10/2022 của B.

- Công ty C là chủ sở hữu nhãn hiệu “LOUIS VUITTON” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 1127685 ngày 16/04/2012, thời hạn hiệu lực đến ngày 16/04/2032; nhãn hiệu “LOUIS VUITTON, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 1127687 16/04/2012, thời hạn hiệu lực đến ngày 16/04/2032; nhãn hiệu “LOUIS VUITTON, hình” theo đăng bạ quốc gia nhãn hiệu số 84682 ngày 20/07/2007, có hiệu lực đến ngày 28/01/2025 do Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ VINA.IP là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 20/08/2018 và Giấy ủy quyền ngày 11/3/2024 của C.

- Công ty D là chủ sở hữu nhãn hiệu “DOLCE & GABBANA, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 652614 ngày 16/11/1995, thời hạn hiệu lực đến ngày 16/11/2025 do Công ty DD là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 26/5/2023 của D

- Công ty E là chủ sở hữu nhãn hiệu “adidas, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 487580 ngày 25/08/1984, thời hạn hiệu lực đến ngày 25/08/2024; nhãn hiệu “adidas, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 699437 ngày 27/08/1998, thời hạn hiệu lực đến ngày 27/08/2028; nhãn hiệu “adidas, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 469033 do Công ty EE là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 29/11/2022 của E

- Công ty F. là chủ sở hữu nhãn hiệu “adidas, hình” theo đăng ký quốc tế nhãn hiệu số 699437, ngày 27/8/1998, thời hạn hiệu lực đến ngày 27/8/2028 do Công ty EE là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 02/12/2022 của F.

- Công ty G. là chủ sở hữu nhãn hiệu “NIKE, hình” theo Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa quốc gia số 3442 ngày 01/10/1991, thời hạn hiệu lực đến ngày 02/05/2027; nhãn hiệu “NIKE, hình” theo Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa quốc gia số 28 287 ngày 01/10/1998; nhãn hiệu “NIKE, hình” theo Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa quốc gia số 3441 ngày 01/10/1991, thời hạn hiệu lực đến ngày 08/04/2031 và nhãn hiệu “NIKE, hình” theo Đăng bạ nhãn hiệu hàng hóa quốc gia số 3440 ngày 01/10/1991, thời hạn hiệu lực đến ngày 08/04/2031 do Công ty GG là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 06/11/2019 của G.

- Công ty H là chủ sở hữu nhãn hiệu “CHRISTIAN DIOR, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 134476 ngày 26/01/1948, thời hạn hiệu lực đến

ngày 26/01/2028; nhãn hiệu “CHRISTIAN DIOR, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 313176 ngày 13/05/1966, thời hạn hiệu lực đến ngày 13/05/2026; nhãn hiệu “CHRISTIAN DIOR, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 682127 ngày 29/10/1997, thời hạn hiệu lực đến ngày 29/10/2027 do Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ S&O là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 29/03/2023 của Christian Dior Couture S.A, đại diện pháp lý theo ủy quyền: Công ty T G;

- Công ty L là chủ sở hữu nhãn hiệu “L, hình” theo đăng ký nhãn hiệu quốc tế số 316161 do Công ty TNHH Sở Hữu Trí Tuệ S&O là đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền ngày 29/03/2023 của L, đại diện pháp lý theo ủy quyền: Công ty T G

Các Công ty đại diện cho các thương hiệu trên khẳng định toàn bộ số hàng hóa thu giữ tại kho của N V T có gắn các thương hiệu Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&G), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike, L nêu trên không phải là hàng hóa của các thương hiệu (đã đăng ký tại Cục sở hữu trí tuệ) sản xuất, phân phối hoặc cho phép sản xuất, phân phối dưới bất cứ hình thức nào tại thị trường Việt Nam; N V T không phải là đối tượng được ủy quyền, phân phối, kinh doanh các sản phẩm mang nhãn hiệu trên tại Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định sở hữu công nghiệp số: NH116-24TC.TP/KLGĐ ngày 20/3/2024 của Viện khoa học sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ, kết luận:

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “DOLCE & GABBANA” - như thể hiện tại Tài liệu 1 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 625152 của Dolce & Gabbana Trademarks S.r.l. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “GUCCI” - như thể hiện tại Tài liệu 2 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 17537 của GUCCIO GUCCI S. P. A. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo len gắn dấu hiệu “Louis Vuitton” - như thể hiện tại Tài liệu 11 là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 1127685 của C (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Bộ quần áo gắn dấu hiệu “GUCCI” - như thể hiện tại Tài liệu 12 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 17537 của GUCCIO GUCCI S. P. A. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “LOUIS VUITTON” - như thể hiện tại Tài liệu 3 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 1127685 của C (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “Dior” - như thể hiện tại Tài liệu 4 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo

thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 313176 của CHRISTIAN DIOR COUTURE, société anonyme (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “adidas” - như thể hiện tại Tài liệu 5 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 487580 của E. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo khoác nam gắn dấu hiệu “SAINT LAURENT” - như thể hiện tại Tài liệu 6 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 1161719 của B (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo phong gắn dấu hiệu “NIKE và hình” - như thể hiện tại Tài liệu 7 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho các mặt hàng quần áo thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 3442 của G. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo phong gắn dấu hiệu “LOUIS VUITTON” - như thể hiện tại Tài liệu 8 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 1127685 của C (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo phong gắn dấu hiệu “GUCCI” - như thể hiện tại Tài liệu 9 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 17537 của GUCCIO GUCCI S. P. A. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo len gắn dấu hiệu “L” - như thể hiện tại Tài liệu 10 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 316161 của L (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Bộ quần áo gắn dấu hiệu “DOLCE & GABBANA” - như thể hiện tại Tài liệu 13, là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 625152 của Dolce & Gabbana Trademarks S.r.l. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm áo len gắn dấu hiệu “GUCCI” - như thể hiện tại Tài liệu 14 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo GCNĐKNH số 17537 của GUCCIO GUCCI S. P. A. (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm tem/nhãn gắn dấu hiệu “LOUIS VUITTON” - như thể hiện tại Tài liệu 15 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm nhãn bằng giấy hoặc bì cứng thuộc Nhóm 16 theo ĐKQT số 1633519 của C (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm tem/nhãn gắn dấu hiệu “SAINT LAURENT” - như thể hiện tại Tài liệu 16 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm nhãn không phải bằng vải thuộc Nhóm 16 theo ĐKQT số 1462341 của B (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

- Sản phẩm tem/nhãn gắn dấu hiệu “DOLCE & GABBANA” - như thể hiện tại Tài liệu 17 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho các sản phẩm thuộc Nhóm 25 theo ĐKQT số 625152 của Dolce & Gabbana Trademarks Sr. (theo Điều 213,2 Luật SHTT);

- Sản phẩm tem/nhãn gắn dấu hiệu “Christian Dior” - như thể hiện tại Tài liệu 18 - là hàng hóa giả mạo đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho các sản phẩm thuộc nhóm 25 theo ĐKQT số 313175 của CHRISTIAN DIOR COUTURE (theo Điều 213.2 Luật SHTT);

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL – HĐĐGTS, ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện K kết luận: 2.510 chiếc áo khoác nam, 590 áo phông, 745 áo len và 195 bộ quần áo các loại chưa qua sử dụng trị giá: 491.600.000 đồng. Trong đó có 3.720 quần áo các loại gắn nhãn hiệu trị giá 460.400.000 đồng và 320 bộ quần áo các loại không dán tem nhãn trị giá 31.200.000 đồng.

*Về dân sự: Đại diện các thương hiệu Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&G), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike, L được ủy quyền tại Việt Nam gồm: Văn phòng luật sư AA (là đại diện theo ủy quyền của các công ty Gucci và Saint Laurent); Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ S&O (là đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của Dior và L); Công ty Cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP (hiện là đại diện sở hữu trí tuệ của Dolce&Gabbana (D&G); Công ty Luật TNHH Phạm & Liên danh (hiện nay đang là đại diện theo ủy quyền của thương hiệu Adidas); Công ty GG: đều không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Công ty Luật TNHH VINA.IP là đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của Louis Vuitton có ý kiến sẽ khởi kiện bằng vụ án dân sự khác để yêu cầu N V T bồi thường thiệt hại khi có đủ căn cứ.

*Tại bản cáo trạng số 193/CT-VKSGL, ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo N V T về tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp theo khoản 1 Điều 226 – BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, thừa nhận việc bị truy tố về tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp là đúng người, đúng tội, không kêu oan và mong hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt. Đối với 3.720 áo khoác các loại có gắn nhãn hiệu Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&D), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike không có hóa đơn, chứng từ L mà tổ kiểm tra phát hiện tại kho hàng của bị cáo ngày 26/12/2023 bị thu giữ trong vụ án bị cáo chưa kịp bán ra thị trường do chưa có người mua. Đối với 40 chiếc áo khoác nam không nhãn mác và 280 chiếc áo len không nhãn mác là do bị cáo chưa kịp gắn các nhãn mác thì đã bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện và thu giữ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần sở hữu công nghiệp INVESTIP là ông T Đ K đề nghị HĐXX xem xét, xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cũng như không có yêu cầu nào khác.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ VINA.IP là bà M T Q trình bày: Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nặng nhất của khung hình phạt. Về bồi thường dân sự: Công ty TNHH Sở hữu Trí tuệ VINA.IP không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này và sẽ khởi kiện N V T bằng vụ kiện dân sự khác khi có đủ tài liệu, căn cứ chứng minh có thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo N V T phạm tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp;

Áp dụng khoản 1 Điều 226; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo N V T hình phạt chính là phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Không xem xét giải quyết do những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số quần áo giả mạo nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam đã thu giữ của bị cáo trong vụ án; 40 chiếc áo khoác nam và 280 chiếc áo len không nhãn mác; 10 kg tem, nhãn mang các nhãn hiệu Louis Vuitton, Saint Laurent, Dolce&Gabbana, Dior, trong đó: 4.000 cái tem, nhãn Dior có trọng lượng 5kg; 600 cái tem, nhãn Dolce&Gabbana, có trọng lượng 0,5 kg; 1000 cái tem, nhãn Louis Vuitton, trọng lượng 3kg; 500 cái tem, nhãn Saint Laurent, có trọng lượng 1,5 kg.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max thu giữ của bị cáo do liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nhưng trước đó tại Cơ quan điều tra họ đã có lời khai thể hiện quan điểm và không có yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 20/12/2023, N V T tự mình gắn cài tem, nhãn mác Dolce&Gabbana (D&G) vào khóa áo của 1.410 áo khoác phao may gia công. Ngày 22/12/2023, N V T mua của một người không rõ nhân thân ở chợ Ninh Hiệp: 1.100 áo khoác nam, 590 áo phông, 745 áo len, 195 bộ quần áo rồi tự mình gắn tem mác “Gucci” vào 180 chiếc áo khoác nam; gắn tem mác “Louis Vuitton” vào 300 chiếc áo khoác nam; gắn nhãn hiệu “Dior” vào 310 chiếc áo khoác nam; gắn nhãn hiệu “Adidas” vào 90 chiếc áo khoác nam; gắn nhãn hiệu “Saint Laurent” vào 180 chiếc áo khoác nam; gắn nhãn hiệu “Nike” vào 90 chiếc áo phông; gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton” vào 185 chiếc áo phông; gắn nhãn hiệu “Gucci” vào 315 chiếc áo phông; gắn nhãn hiệu “L” vào 80 chiếc áo len; gắn nhãn hiệu “Louis Vuitton” vào 200 chiếc áo len; gắn nhãn hiệu “Gucci” vào 15 bộ quần áo; gắn nhãn hiệu “Dolce & Gabbana” vào 180 bộ quần áo; gắn nhãn hiệu “Gucci” vào 185 áo len, với mục đích để bán cho khách kiếm lời với giá từ 70.000 đồng - 135.000 đồng/sản phẩm. Viện khoa học sở hữu trí tuệ - Bộ khoa học công nghệ đã kết luận các sản phẩm này của N V T đều là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Mặc dù bị cáo không được sự đồng ý của các công ty sở hữu các nhãn hàng trên, biết rõ đây là các nhãn hiệu đang được bảo hộ tại Việt Nam nhưng vẫn kinh doanh để thu lợi bất chính. Tổng hàng hóa vi phạm là 3.720 quần áo giả mạo các thương hiệu trên trị giá 460.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” quy định tại khoản 1 Điều 226 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo N V T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. *Về hình phạt các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã tác động tiêu cực đến hiệu quả kinh doanh, hình ảnh thương hiệu, uy tín kinh doanh của doanh nghiệp được sở hữu nhãn hiệu và được bảo hộ tại Việt Nam. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý theo pháp luật hình sự. Bị cáo nhận thức được tác hại và hậu quả gây ra nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với động cơ vụ lợi cá nhân nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Ngoài hành vi buôn bán trên, bị cáo còn tự khai từ tháng 11/2023, N V T bắt đầu mua bán quần, áo gia công chưa có tem mác rồi về gắn các thương hiệu nổi tiếng vào để bán thu lợi nhưng không nhớ gắn thương hiệu gì và chỉ bán được số lượng rất ít nên không nhớ thu lợi bao nhiêu. Lần này phạm tội, bị cáo chưa kịp bán các sản phẩm giả mạo này ra thị trường thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ nên chưa gây hậu quả thiệt hại cho chủ sở hữu nhãn hiệu cũng như người tiêu dùng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự là căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết: nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật khác.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, là người lao động có thu nhập, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách, pháp luật của nhà nước và quy định tại địa phương. Khách thể bị cáo xâm phạm là trật tự quản lý kinh tế, thuộc loại tội ít nghiêm trọng nên HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tiền là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị áp dụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.*

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 226 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét, giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu và đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật.

[8]. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số nhãn mác và quần áo giả mạo nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam thu giữ của bị cáo.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max thu giữ của bị cáo do có liên quan đến hành vi phạm tội.

[9]. *Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] *Về các nội dung khác*:

* Đối với N Q L: N V T có nhờ N Q L đến kho ở số 1 ngõ 90/100 xóm 1 U, xã R, huyện K để sắp xếp quần áo trong kho, cài tem nhãn vào quần áo không nhãn mác và giao hàng cho khách. N V T bồi dưỡng cho N Q L được tổng số tiền 15.000.000 đồng/4 tháng. Số quần áo mà N V T nhờ N Q L cài tem mác thì N Q L không nhớ là nhãn mác nào, N V T đã bán hết không thu giữ được. Đối với số áo, quần Công an thu giữ ngày 26/12/2023, N Q L không gắn tem, nhãn mác và không được N V T bàn bạc, thống nhất về việc kinh doanh quần, áo gắn nhãn mác giả mạo và không biết nhãn hiệu Gucci, Louis Vuitton (LV), Dolce&Gabbana (D&G), Dior, Adidas, Saint Laurent (YSL), Nike, L " được đăng ký bảo hộ tại Việt Nam nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với N Q L là đúng quy định của pháp luật.

* Đối với Đ H C, N T T và đối tượng không rõ nhân thân, đã bán một số áo không nhãn mác cho N V T. Bản thân Đ H C, N T T không biết N V T mua các loại áo này để cài gắn tem mác các nhãn hiệu đã được bảo hộ lên áo. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Đ H C, N T T có căn cứ.

* Đối với ông N H T khi cho N V T thuê nhà không biết N V T sử dụng làm kho chứa các hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông N H T là đúng quy định của pháp luật là đúng quy định của pháp luật.

* Đối với bà N T B là vợ của N V T mặc dù đứng tên chủ hộ kinh doanh nhưng không biết N V T buôn bán các loại hàng hóa giả mạo nhãn hiệu. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà Bích là đúng quy định của pháp luật.

* Đối với N N D không tham gia cùng N V T bán các sản phẩm quần áo giả mạo nhãn hiệu được bảo hộ. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với bà N N D là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 226, điểm i,s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo N V T phạm tội Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp

2. Về hình phạt:

Xử phạt: N V T 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Công ty A, công ty B, công ty C, công ty Dolce & Gabbana Trademarks S.r.l, công ty E, công ty F; công ty G., công ty H và công ty L: không yêu cầu về trách nhiệm dân sự của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết, nếu có tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu và đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

3. *Về xử lý vật chứng:*

3.1. Tịch thu tiêu hủy :

1.410 (một nghìn bốn trăm mười) Chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu "Dolce & Gabbana" đã niêm phong.

180 (một trăm tám mươi) Chiếc áo khoác nam gắn nhãn hiệu "Gucci"

300 (ba trăm) Chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu "Louis Vuitton"

310 (ba trăm mười) Chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu "Dior".

90 (chín mươi) Chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu "Adidas"

180 (một trăm tám mươi) Chiếc áo khoác nam có gắn nhãn hiệu "Saint Laurent.

90 (chín mươi) Chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu "Nike"

185 (một trăm tám mươi năm) Chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu "Louis Vuitton"

315 (ba trăm mười năm) Chiếc áo phông có gắn nhãn hiệu "Gucci"

80 (tám mươi) Chiếc áo len có gắn nhãn hiệu "L"

200 (hai trăm) Chiếc áo len có gắn nhãn hiệu "Louis Vuitton".

15 (mười năm) Bộ quần áo có gắn nhãn hiệu "Gucci"

180 (một trăm tám mươi) Bộ quần áo có gắn nhãn hiệu "Dolce & Gabbana"

185 (một trăm tám mươi năm) Áo len có gắn nhãn hiệu "Gucci"

40 (bốn mươi) Chiếc áo khoác nam không nhãn mác,

280 (hai trăm tám mươi) Chiếc áo len không nhãn mác.

10 (mười) Kg tem, nhãn mang các nhãn hiệu Louis Vuitton, Saint Laurent, Dolce& Gabbana, Dior (trong đó: 4.000 cái tem, nhãn Dior có trọng lượng 5kg; 600 cái tem, nhãn Dolce& Gabbana, có trọng lượng 0,5 kg; 1000 cái tem, nhãn Louis Vuitton, trọng lượng 3 kg; 500 cái tem, nhãn Saint Laurent, có trọng lượng 1,5 kg).

Số vật chứng này hiện đang lưu tại kho vật chứng của Công an huyện K, theo biên bản trao đổi về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/11/2024.

3.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone 15 Promax đã qua sử dụng. Vật chứng này hiện đang lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng tài sản lập ngày 27/11/2024.

Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/11/2024.

4. *Về án phí*: bị cáo N V T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo N V T có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện K
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện K
- Chi cục THADS huyện K
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã Yên Thường, huyện K, Hà Nội (thay cho thông báo kết quả

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

xét xử)
- Lưu: hồ sơ vụ án

Thái Thị Hà Thu